

Bản án số: 305/2024/HC-PT

Ngày: 17 - 4 - 2024

V/v: “Khởi kiện quyết định thu hồi đất,  
quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi  
đất, quyết định giải quyết khiếu nại”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Huy Cầu

*Các Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Duyên

Ông Nguyễn Văn Tửu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Cao Minh Trí – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 1110/2023/TLPT-HC ngày 22 tháng 12 năm 2023 về việc “Khởi kiện quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất, quyết định giải quyết khiếu nại”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 63/2023/HC-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 937/2024/QĐ-PT ngày 27 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:** Ông Hồ Thanh H, sinh năm 1979 (có mặt);

Địa chỉ cư trú: Số A, đường B, khu phố A, phường T, Thành phố T (Quận I cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

**Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện:** Ông Trần Văn T, sinh năm 1985 (có mặt);

Địa chỉ liên lạc: Số G Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Người bị kiện:**

1. Ủy ban nhân dân huyện C;

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C;

*Người đại diện hợp pháp của người bị kiện:* Ông Lê Văn T1 – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C (xin xét xử vắng mặt)

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện:*

1. Ông Nguyễn Thanh K – Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện C (có mặt)

2. Ông Lê Ngọc T2 – Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện C (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Hồ Thanh H.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, các bản tự khai người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:*

Ngày 02/01/2020, ông H nhận được Thông báo số 20/TB-TTPTQĐ đề ngày 30/12/2019 của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện C về việc nhận tiền bồi thường, bàn giao mặt bằng (lần 2) theo hình thức nhận thư từ Bưu điện. Đính kèm Thông báo là Quyết định thu hồi đất số 978 và Quyết định bồi thường số 1073. Qua đó, ông H được biết thửa đất số 20, tờ bản đồ 21, xã S theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 337557 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 15/7/2014, đăng ký biến động ngày 10/12/2019 bị thu hồi và bồi thường theo các quyết định trên.

Sau đó, ông H khiếu nại hai quyết định trên. Ngày 19/6/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 473/QĐ-UBND, theo đó bác toàn bộ nội dung khiếu nại.

Nay ông H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết, tuyên hủy các quyết định sau:

- Quyết định số: 978/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C;

- Quyết định số: 1073/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C v/v Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C;

- Quyết định số: 473/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C về việc Giải quyết khiếu nại của ông Hồ Thanh H.

Ông H khởi kiện yêu cầu tòa án tuyên hủy các quyết định nêu trên với những lý do cụ thể như sau:

Về việc thu hồi đất ngoài ranh quy hoạch: Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 21, xã S của ông Hồ Thanh H thuộc quy hoạch đất trồng cây lâu năm không nằm trong quy hoạch giao thông, sau khi nhận được Quyết định thì ông H đã yêu cầu cơ quan có thẩm quyền cung cấp phiếu thông tin thể hiện thửa 20 cách xa quy hoạch Dự án cao tốc P - D. Ông H cho rằng việc thu hồi đất không đúng quy định pháp luật nên ông H yêu cầu hủy Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C.

Việc thu hồi đất không đúng thời hạn đã được thông báo: Tháng 10/2019, ông H nhận được thông báo thu hồi đất nhưng đến ngày 25/12/2019 đất của ông H đã bị thu hồi. Như vậy, đất của ông H bị thu hồi sớm hơn quy định pháp luật là 90 ngày đối với đất nông nghiệp, gây tổn thất cho ông H, do việc thu hồi vào tháng 12/2019 sẽ áp giá bồi thường theo chính sách bồi thường cũ, tuy nhiên đến ngày 01/01/2020 thì áp dụng chính sách bồi thường năm 2020 thì giá đất sẽ cao hơn so với thời điểm thu hồi vào tháng 12/2019 (cụ thể năm 2019 là 35.000 đồng/m<sup>2</sup>; năm 2020 là 120.000 đồng/m<sup>2</sup>).

Đối với Quyết định bồi thường và giải quyết khiếu nại: Quyết định thu hồi sai do vậy Quyết định bồi thường cũng sai. Trong quá trình thảo luận phương án bồi thường ông H không được tham gia. Do vậy, ông H không đồng ý với việc bồi thường của Ủy ban nhân dân huyện C.

Về vị trí: Thửa đất ông H thuộc vị trí 2, không phải vị trí 3, nhưng Ủy ban nhân dân huyện C áp giá bồi thường theo vị trí 3 để tính tiền bồi thường là không đúng.

Việc thu hồi đất không đúng thủ tục, bồi thường không thỏa đáng, ông H khiếu nại. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C giải quyết bằng Quyết định giải quyết khiếu nại số 473/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 đã bác toàn bộ nội dung khiếu nại của ông H là trái pháp luật. Việc Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành các quyết định trên trái pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của ông H, nên ông H yêu cầu Tòa án giải quyết hủy các quyết định nêu trên.

*\* Người bị kiện trình bày:*

#### **Việc Ủy ban nhân dân huyện C thu hồi đất:**

Ngày 11/7/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành Văn bản số 5857/UBND-CNB v/v phê duyệt Kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, kiểm đếm, ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đường C - P đoạn qua địa bàn các xã S, X, N, Xuân B, huyện C và xã H, thị xã L, tỉnh Đồng Nai; Thông báo số 5858/TB-UBND, thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng đường C - P đoạn qua địa bàn xã S, X, N, Xuân B, huyện C và xã H, thị xã L, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào 02 văn bản nêu trên, ngày 19/8/2016 Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1209/QĐ-UBND v/v Thành lập Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư dự án đầu tư xây dựng đường C - P đoạn qua địa bàn xã S,

X, N, Xuân B, huyện C.

Ngày 13/9/2016, Hội đồng bồi thường huyện C ban hành Kế hoạch số 201/KH-HĐBT và thực hiện kiểm kê hiện trạng sử dụng đất theo kế hoạch. Ngày 17/10/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh B Quyết định số 3348/QĐ-UBND v/v phê duyệt tiêu dự án giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng đường C - D, đoạn qua địa bàn tỉnh Đồng Nai. Ngoài ra, bản đồ quy hoạch 2017- 2020, phần quy hoạch bổ sung không được cập nhật cục bộ tại thời điểm có kế hoạch quy hoạch lên bản đồ mà phải cập nhật vào kỳ tiếp theo tức là vào năm 2020. Năm 2017, chưa có kế hoạch tăng thêm quy mô dự án. Năm 2018, Chính phủ ban hành NQ 52 điều chỉnh từ 4 lần lên 6 lần và các hạng mục kèm theo. Do vậy, Ủy ban nhân dân huyện T thu hồi và tiến hành bồi thường bổ sung theo quy định.

Thời điểm thu hồi đất: Do Dự án trọng điểm quốc gia đã được thông báo năm 2016 chỉ thay đổi về quy mô, vị trí và thẩm quyền. Năm 2019 thông báo thu hồi đất đối với thửa 20 của ông H, thời điểm thông báo thu hồi có mời các hộ dân tham gia buổi công bố công khai dự thảo dự án, tại buổi thông báo không có ý kiến v/v thu hồi sớm so với quy định. Người dân trong khu vực đồng tình và có ý kiến sớm thu hồi và thực hiện bồi thường để đảm bảo đời sống, sinh hoạt của người dân. Đối với ông H, năm 2016 không được thông báo mà đến năm 2019 mới được thông báo nên ông H nhận được hỗ trợ 2 lần bổ sung giá trị chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Tại thời điểm ngày 15/10/2019, GCNQSDĐ đứng tên ông Hồ V (cha ông H), ông Hồ V có dự họp và nhận thông báo, khi kiểm kê thì ông Hồ V thông báo đất đã được tặng cho các con, tuy nhiên thời điểm kiểm kê chưa cập nhật thay đổi chủ quản lý, sử dụng. Tại buổi họp công khai dự án thì ông Hồ V có tham gia nhưng không có ý kiến. Tại buổi họp, các hộ dân có ý kiến đề nghị nhanh chóng triển khai thu hồi, bồi thường để đảm bảo đời sống. Do vậy, Ủy ban nhân dân huyện B Thông báo thu hồi đất và thực hiện bồi thường năm 2019. Sau khi Ủy ban nhân dân huyện thông báo nhận tiền thì ông Hồ Thanh H không đồng ý, không nhận tiền và khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C.

Quyết định thu hồi đất căn cứ vào hồ sơ kỹ thuật các thửa đất được Trích lục và biên vẽ bản đồ khu đất số 1571/2019 ngày 08/10/2019 do TT Kỹ thuật Tài nguyên - Môi trường Đ ban hành và bản đồ quy hoạch năm 2019. Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 978/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông Hồ Thanh H là đúng theo quy định của Nhà nước.

### **Về giá bồi thường:**

Căn cứ Quyết định số 3960/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc Phê duyệt giá đất để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ Cao tốc trên tuyến Bắc - N phía Đông giai đoạn 2017-2020, đoạn qua huyện C.

Ngày 25/12/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1073/QĐ-UBND về việc Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do

thu hồi đất. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện Đ thực hiện bồi thường đất nông nghiệp vị trí 3, diện tích 257,6m<sup>2</sup> cho ông Hồ Thanh H với giá 420.000 đồng/m<sup>2</sup> là đúng quy định. Như vậy, giá đất bồi thường tại thời điểm ban hành Quyết định bồi thường bằng và cao hơn giá đất thị trường tại thời điểm bồi thường. Việc người khởi kiện cho rằng giá đất thấp là không chính xác.

Về vị trí đất: Năm 2019, xác định vị trí thửa đất ông Hồ Thanh H theo Quyết định số 64 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ, thửa đất số 20 nằm ở đường hẻm dưới 5m, cách đường Sông Nhạn trên 500m nên VPĐKĐĐ tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh huyện C xác định phần đất nằm ở vị trí 3. Năm 2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ có chính sách hỗ trợ bổ sung nên sau khi kiểm tra thực địa, khảo sát lại thì các thửa đất của ông Hồ V (nay đã tặng cho các con ông Hồ V) có 01 phần thuộc vị trí 2 và 1 phần thuộc vị trí 3, nên thống nhất các thửa đất nói chung của ông Hồ V xác định là vị trí 2 và căn cứ vào đó để ban hành Bảng chiết tính giá trị hỗ trợ ngày 08/3/2022.

Vì vậy, việc ông Hồ Thanh H khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên: Hủy Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc Thu hồi đất; Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về việc Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư là không có căn cứ.

### **Về Giải quyết khiếu nại.**

Qua rà soát, đối chiếu nội dung đơn khiếu nại của ông Hồ Thanh H và đối chiếu với các quy định hiện hành về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C xác định việc ban hành Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 về việc giải quyết khiếu nại đối với ông Hồ Thanh H (lần đầu) là đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, Dự án xây dựng đường C - D có thay đổi quy mô từ 4 làn xe lên 6 làn xe và được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 và được Chính phủ thông qua việc triển khai Dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018; Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Văn bản số 881/TTg-CN ngày 12/7/2018; Bộ G phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần tại Quyết định 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018.

Năm 2016, quy mô dự án xây dựng 4 làn xe. Đến năm 2019, quy mô dự án có thay đổi từ 4 làn xe lên 6 làn xe nên diện tích thông báo thu hồi đất và diện tích đất thu hồi có thay đổi, cụ thể:

- Năm 2016: Thửa đất số 20, tờ bản đồ số 21, bản đồ địa chính xã S không nằm trong phạm vi dự án.

- Năm 2019: Thông báo thu hồi và quyết định thu hồi 257,6m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 20, tờ bản đồ số 21, bản đồ địa chính xã S.

Về hỗ trợ bổ sung đối với phần diện tích chênh lệch tăng.

Để người có đất thu hồi ổn định cuộc sống, Ủy ban nhân dân huyện C đã

báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh X, hỗ trợ bổ sung phần diện tích chênh lệch tăng theo Bảng giá đất kỳ 2020-2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ngày 21/02/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh Đ ban hành văn bản số 1729/UBND-KTNS về việc xử lý vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ dự án thành phần đầu tư xây dựng đường C - D.

Ngày 15/3/2022, Ủy ban nhân dân huyện C đã ban hành quyết định số 84/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ khác theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ. Theo đó, Ủy ban nhân dân huyện đã phê duyệt kinh phí hỗ trợ khác cho ông Hồ Thanh H với số tiền là 54.096.000 đồng (Năm mươi bốn triệu không trăm chín mươi sáu nghìn đồng).

Từ những nội dung trên, đề nghị Tòa án xem xét bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện và giữ nguyên các Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện C, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C đã ban hành.

*Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 63/2023/HC-ST ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định như sau:*

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Thanh H về việc yêu cầu hủy các Quyết định hành chính gồm:

- Quyết định số: 978/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C”;

- Quyết định số: 1073/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C”;

- Quyết định số: 473/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Giải quyết khiếu nại của ông Hồ Thanh H”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22/9/2023 người khởi kiện ông Hồ Thanh H kháng cáo bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện ông Hồ Thanh H (có ông Trần Văn T là đại diện theo ủy quyền) vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm, hủy các quyết định hành chính bị kiện. Người bị kiện xin xét xử vắng mặt.

Trong phần tranh luận:

*Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:* Người khởi kiện đã cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện Quyết định 978/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 có sự chồng chéo quy hoạch, vì trung tâm thông tin tài nguyên môi trường thì phần đất của ông H là đất nông nghiệp chăn nuôi và không liên quan đến quy hoạch. Do đó, nhận định của bản án sơ thẩm về vấn đề này là sai. Việc thu hồi đất nông nghiệp phải thông báo trước 90 ngày, nhưng năm 2019 mới thu hồi là không đúng thời hạn, nếu ông H thu hồi đúng hạn thì phải được áp dụng giá đất theo Quyết định 49/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ. Việc thu hồi đất có 2 khoản tiền bồi thường, hỗ trợ nhưng tiền bồi thường áp giá vị trí 3 trong khi vị trí đất ông H là vị trí 2, nhưng hỗ trợ thì lại được hỗ trợ theo giá vị trí 2. Theo quy định tại Khoản 8 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP thì chỉ điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất, chứ không phải điều chỉnh quy hoạch. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông H, sửa bản án sơ thẩm và hủy các quyết định hành chính bị kiện.

*Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người bị kiện phát biểu:* Về giá đất bồi thường thì Ủy ban nhân dân huyện thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai. Về hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp đã thực hiện theo Quyết định 49/2019/QĐ-UBND. Dự án này được trung tâm K1 đo vẽ. Ủy ban nhân dân huyện C xác định việc thu hồi, bồi thường đối với phần ông H là đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm thực hiện đúng thủ tục theo quy định của Luật tố tụng hành chính

- Về nội dung: Việc thu hồi bồi thường của Ủy ban nhân dân huyện C đối với phần đất của ông H là đúng quy định pháp luật. Phần diện tích đất mà ông H bị thu hồi nằm trong dự án. Việc thu hồi kiểm đếm đất được thu hồi từ năm 2016. Việc bồi thường, hỗ trợ bổ sung đã được thực hiện theo quy định pháp luật. Do đó, kháng cáo của người khởi kiện không có cơ sở chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện ông Hồ Thanh H làm trong thời hạn quy định pháp luật nên hợp lệ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Thực hiện “Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C”, ngày 25/12/2019 Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 978/QĐ-UBND về việc thu hồi 257,6m<sup>2</sup> đất trồng cây lâu năm, tại thửa đất số 20, tờ bản đồ số 21, xã S của ông Hồ Thanh H. Cùng ngày 25/12/2019 Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 1073/QĐ-UBND về việc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất đối với ông H.

Ông H cho rằng thửa đất của ông thuộc vị trí 2, nhưng Ủy ban nhân dân huyện C áp giá bồi thường theo vị trí 3 là không đúng. Việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất là ảnh hưởng quyền lợi ích hợp pháp của ông H, nên khởi kiện yêu cầu Tòa án:

- Hủy Quyết định số: 978/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C”;

- Hủy Quyết định số: 1073/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn Sông N, huyện C”;

- Hủy Quyết định số: 473/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Giải quyết khiếu nại của ông Hồ Thanh H”.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện:

[3.1] Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C đã được triển khai công tác thu hồi từ năm 2016 thông qua việc ban hành Thông báo số 5858/TB-UBND ngày 11/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc thu hồi diện tích đất khoảng 1.155.956,4m<sup>2</sup> tại xã S, X, N, X thuộc huyện C. Trong năm 2016, Ủy ban nhân dân huyện C cũng đã hoàn thành việc kiểm đếm đối với từng hộ dân trong khu vực bị thu hồi từ năm 2016, trong đó có hộ ông Hồ V bị thu hồi diện tích đất bị thu hồi 3.598,6m<sup>2</sup> tại thửa 15, tờ bản đồ 21, xã S đã được Ủy ban nhân dân huyện C thực hiện kiểm kê về đất đai tài sản khác vào ngày 11/10/2016.

Theo Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017 của Quốc hội và Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018 của Chính phủ thì dự án được mở rộng từ 04 làn đường lên 06 làn đường. Ngày 15/10/2019, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Thông báo số 385/TB- UBND về việc thông báo thu hồi diện tích đất khoảng 257,6m<sup>2</sup> tại thửa đất số 20, tờ bản đồ số 21, xã S của ông Hồ V và bà Hồ Thị S.

Mặc dù, tại Biên bản Họp trực tiếp phổ biến công khai phương án bồi

thường, hỗ trợ và tái định cư ngày 07/12/2019, các hộ dân dự hợp có đề nghị xem xét giá đất, xem xét phần hỗ trợ nông nghiệp cho người dân đỡ thiệt thòi và điều đề nghị sớm hoàn chỉnh phương án, chi trả tiền bồi thường hỗ trợ cho người dân sớm nhất, khi chưa được sự đồng ý bằng văn bản của ông H (Do thửa đất được ông Hồ V và bà Hồ Thị S lập hợp đồng tặng cho ông H), thì ngày 25/12/2019 Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định thu hồi đất trồng cây lâu năm của ông H là chưa đảm bảo thời hạn 90 ngày quy định tại khoản 1 Điều 67 Luật đất đai năm 2013. Nhưng, việc thu hồi đất vẫn đảm bảo quyền lợi của người sử dụng đất về giá trị bồi thường qua giá đất cụ thể.

Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018 của Bộ G về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc dự án xây dựng một số đoạn đường cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017 – 2020; Nghị quyết số 164/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đ, về việc thống nhất điều chỉnh quy mô, địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định 2536/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết 164/NQ-HĐND; Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ, ban hành quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 4690/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ, về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 huyện C, thì việc Ủy ban nhân dân huyện C ban hành quyết định thu hồi đất là đảm bảo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đúng diện tích, vị trí cũng như các tài sản khác trên đất. Do đó, người khởi kiện cho rằng Ủy ban nhân dân huyện C ban hành thông báo thu hồi đất là vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất dựa vào bản vẽ do Trung tâm K1 – Chi nhánh L lập mà không căn cứ trích đo thửa đất, việc kiểm đếm không có ông H tham dự, thu hồi đất ngoài ranh dự án, là không có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Trên cơ sở kết quả kiểm đếm, xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất đối với ông H là đúng trình tự thủ tục theo quy định tại Quyết định số 41/2019/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ. Ngày 15/3/2022 Ủy ban nhân dân huyện C đã ban hành Quyết định số 84/QĐ-UBND với nội dung: Hỗ trợ bổ sung giá trị chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm đối với trường hợp thu hồi đất bổ sung từ 04 lần xe lên 06 lần xe thuộc Dự án thành phần đầu tư xây dựng đường C - D, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C.

Vậy, ông H được Ủy ban nhân dân huyện C bồi thường hỗ trợ do thu hồi đất theo các Quyết định hành chính gồm:

- Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 25/12/2019, Bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 126.382.500 đồng.

- Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 14/7/2020, Phê duyệt kinh phí bồi thường hỗ trợ với tổng số tiền là 18.032.000 đồng.

- Quyết định số 84/QĐ-UBND ngày 15/3/2022, Hỗ trợ bổ sung giá trị chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm là 54.096.000 đồng.

Xét, Ủy ban nhân dân huyện C đã có vi phạm về thời hạn thông báo đối với việc thu hồi đất khi Dự án được mở rộng thêm 02 làn đường theo Nghị quyết số 52/2017/QH14 thay đổi quy mô dự án từ 04 làn xe thành 06 làn xe; Quyết định số 1073/QĐ-UBND và Quyết định 621/QĐ-UBND đã áp đơn giá đất nông nghiệp theo Quyết định số 64/2014/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 (35.000 đồng/m<sup>2</sup>) khi hỗ trợ chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho ông H là chưa phù hợp. Tuy nhiên, ngày 14/7/2020 Ủy ban nhân dân huyện B Quyết định số 261/QĐ-UBND phê duyệt kinh phí bồi thường hỗ trợ với tổng số tiền là 18.032.000 đồng; Ngày 15/3/2022, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 84/QĐ-UBND theo đó áp dụng đơn giá năm 2020 theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ quy định về Bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm giai đoạn 2020 – 2024 (140.000 đồng/m<sup>2</sup>) để bổ sung phần chênh lệch thành tiền là 54.096.000 đồng là đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của người bị thu hồi đất.

[3.3] Do việc thu hồi, bồi thường, hỗ trợ đối với phần đất của ông H đã được Ủy ban nhân dân huyện C thực hiện đúng quy định pháp luật, nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C ban hành Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 bác khiếu nại của ông H là có căn cứ.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới chứng minh. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa; Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên người có kháng cáo không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính,

I yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện ông Hồ Thanh H;

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 63/2023/HC-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Áp dụng Điều 66, 67, 69, Luật đất đai năm 2013; Điều 19, 20, 21 Nghị định 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Thanh H về việc yêu cầu hủy các Quyết định hành chính gồm:

- Quyết định số: 978/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C”;

- Quyết định số: 1073/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư do Thu hồi đất để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn P - D thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, đoạn qua địa bàn xã S, huyện C”;

- Quyết định số: 473/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, về việc: “Giải quyết khiếu nại của ông Hồ Thanh H”.

2/Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II/Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Hồ Thanh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí số 0002069 ngày 23/10/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- NKK (1);
- NBK (2);
- Lưu (10) 18b (Án TTKY).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Huy Cầu**

